

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế đưa công nghiệp trở thành trụ cột phát triển kinh tế bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030

** Sở Công thương*

Tỉnh Lâm Đồng được thành lập trên cơ sở hợp nhất 03 tỉnh: Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông, với diện tích tự nhiên 24.233 km². Tình hình phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển công nghiệp nói riêng trong giai đoạn vừa qua còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, chịu những tác động tiêu cực của tình hình kinh tế thế giới, trong nước, nhất là thiên tai, đại dịch Covid-19, ... đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, người dân, doanh nghiệp. Song, với ý chí quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của nhân dân, doanh nghiệp, đã từng bước khắc phục khó khăn, thách thức; triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nên sản xuất công nghiệp có sự tăng trưởng và phát triển khá; trong đó công nghiệp năng lượng là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng; công nghiệp chế biến, sản xuất bột xít - alumin - nhôm dân dụng định vị thế; công nghiệp chế biến sâu titan được đầu tư, công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy, hải sản tiếp tục phát triển. Kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp dần hoàn thiện; bước đầu thu hút được một số nhà đầu tư lớn; toàn tỉnh hiện có 15 khu công nghiệp và 67 cụm công nghiệp, thu hút 227 dự án (trong đó có 47 dự án FDI) với tổng vốn đầu tư 25.142,81 tỷ đồng và 454,14 triệu USD, diện tích đất cho thuê là 580,51 ha; tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp đạt 79,82%. Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2025 ước tăng 7,48% so với cùng kỳ, tỷ trọng GRDP của ngành công nghiệp theo giá hiện hành ước đạt 21,14%. Ngành công nghiệp từng bước thể hiện vai trò là ngành kinh tế quan trọng, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, đó là: phát triển công nghiệp chưa có sự đột phá, chưa tạo giá trị gia tăng cao, nhất là chế biến nông, lâm sản, khai thác, chế biến sâu titan; chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; việc đầu tư kết cấu hạ tầng và thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp còn khó khăn, vướng mắc, tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp còn thấp; tiến độ hình thành Trung tâm điện lực Sơn Mỹ (4.500 MW) còn chậm; năng lực sản xuất mới tăng chậm; khả năng tham gia vào chuỗi giá trị còn hạn chế; một số dự án quan trọng và có tác động lớn đến việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp thực hiện chậm tiến độ; còn nhiều vướng mắc, bất cập do liên quan giữa các quy hoạch, ... nên chưa đạt được các mục tiêu đề ra cũng như sự kỳ vọng.

Những hạn chế, yếu kém trên là do nhiều nguyên nhân nhưng các nguyên nhân chính chủ yếu đó là: kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; cơ chế, chính sách đầu tư của địa phương chưa thật sự hấp dẫn và khuyến khích các nhà đầu tư đến với tỉnh. Việc triển khai đầu tư xây dựng các dự án công nghiệp còn gặp rất nhiều khó khăn trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa thật sự đồng bộ, quyết liệt; công tác thu hút đầu tư và giải quyết, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư chưa thật sự có hiệu quả.

Tỉnh Lâm Đồng có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển công nghiệp (như: tiềm năng về khoáng sản bô xít, titan; năng lượng tái tạo; nông, lâm, thủy sản,...). Để khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế đó, đưa công nghiệp trở thành trụ cột phát triển kinh tế bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2025 - 2030; một số nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sau:

1. Tập trung lãnh đạo xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các phương án phát triển công nghiệp trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, định hướng đến năm 2050 và quản lý, thực hiện có hiệu quả quy hoạch. Huy động nguồn lực đầu tư để đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, điện, cấp thoát nước, bưu chính viễn thông,... phát triển hệ thống dịch vụ logistics (bao gồm kho bãi, vận chuyển, phân phối hàng hóa xuất, nhập khẩu) gắn kết với các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp nhằm thu hút các dự án đầu tư vào hoạt động sản xuất tập trung trong khu, cụm công nghiệp.

2. Tập trung, khuyến khích thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế của tỉnh:

- *Công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản:*

+ Cần tập trung ưu tiên phát triển bền vững công nghiệp khai thác, chế biến bô xít - luyện alumin - điện phân nhôm và các sản phẩm sau nhôm, chế biến sâu titan, gắn với bảo vệ môi trường, sớm hình thành Trung tâm công nghiệp khai thác bô xít, alumin, nhôm, chế biến sâu titan quốc gia. Trước mắt, tiếp tục hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc ổn định và mở rộng, nâng công suất của 2 Tổ hợp nhà máy bô xít - alumin hiện có lên thành 2,0 triệu tấn alumin/tổ hợp/năm. Tập trung chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề thuộc thẩm quyền của địa phương để sớm đưa dự án Nhà máy điện phân nhôm đi vào vận hành với công suất 450.000 tấn nhôm/năm.

+ Khuyến khích đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, sản xuất các sản phẩm sau nhôm để hình thành chuỗi giá trị sản phẩm gồm các ngành như: công nghiệp cơ khí (phát triển lĩnh vực cơ khí chế tạo máy, thiết bị; hình thành trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế thiết bị phục vụ cho hoạt động khai thác và chế biến bô xít; phát triển các nhà máy cơ khí sử dụng nhôm, các hợp kim nhôm phục vụ nhu cầu về công nghiệp, xây dựng và dân dụng); công nghiệp hóa chất, công nghiệp vật liệu xây dựng và công nghiệp về môi trường.

- *Công nghiệp năng lượng:*

+ Ưu tiên phát triển công nghiệp năng lượng, phấn đấu hình thành Trung tâm Điện lực Sơn Mỹ (4.500 MW) trong giai đoạn 2026 – 2030. Thu hút, tạo điều kiện thuận lợi phát triển các dự án điện theo quy hoạch, nhất là điện mặt trời, điện gió, điện rác, thủy điện tích năng; chuẩn bị tốt việc tham gia thí điểm phát triển điện gió ngoài khơi, gắn với sản xuất hydrogen “xanh”, ammoniac “xanh”,...

+ Triển khai thực hiện đầy đủ hệ thống cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo theo hướng bền vững, đảm bảo khả thi, đồng bộ, thống nhất. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng lưới điện truyền tải theo quy hoạch. Rà soát, cập

nhật, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các dự án nguồn điện (điện gió, điện mặt trời...) vào quy hoạch ngành, vùng phù hợp với Chiến lược phát triển ngành điện lực Việt Nam.

- *Công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thủy, hải sản:*

+ Đẩy mạnh thu hút, kêu gọi đầu tư tạo đột phá trong phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thủy, hải sản gắn với các sản phẩm lợi thế của tỉnh như: thủy sản, nước mắm, thanh long, cao su, cà phê, tiêu, điều,... với quy mô phù hợp, công nghệ hiện đại, tạo giá trị gia tăng cao. Phát triển công nghiệp chế biến tại các địa phương, các vùng có sản lượng nông sản lớn, thuận lợi giao thông, có tiềm năng để trở thành động lực tăng trưởng.

+ Tổ chức liên kết trong chuỗi giá trị sản xuất - chế biến và tiêu thụ để nâng cao khả năng cung cấp nguyên liệu cho chế biến, đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng, giá cả hợp lý đối với tất cả các mặt hàng.

+ Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, đổi mới công nghệ sản xuất, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo đảm chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- *Công nghiệp phụ trợ và các ngành công nghiệp khác:*

+ Phát triển một số ngành: công nghiệp phụ trợ cho ngành năng lượng; sản xuất nguyên vật liệu, phụ liệu ngành dệt – may, da – giày; sản xuất thiết bị điện, linh kiện điện tử; vật liệu mới, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phần mềm và công nghiệp môi trường; công nghiệp cơ khí, đóng, sửa tàu thuyền phục vụ đánh bắt xa bờ; sản xuất vật liệu xây dựng, cung cấp điện, nước, xử lý rác thải, nước thải,... nhằm thực hiện tốt mục tiêu phát triển bền vững.

3. Xây dựng, hoàn thiện, chính sách khuyến khích thu hút đầu tư, khai thác tốt các nguồn lực phát triển công nghiệp:

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách, thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư tiếp cận tài chính, tín dụng, đất đai,... Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp cho phù hợp với tình hình thực tế; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất công nghiệp. Thực hiện tốt phương châm “lấy đầu tư công thúc đẩy, dẫn dắt đầu tư tư”.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư, giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, chính sách khuyến khích thu hút đầu tư của tỉnh. Tập trung thu hút các nhà đầu tư chiến lược, có tiềm lực tài chính, công nghệ hiện đại, sử dụng nhiều nguyên liệu, linh kiện, phụ kiện sản xuất trong nước, nhất là công nghiệp chế biến khoáng sản, năng lượng, chế biến nông, lâm, thủy sản và công nghiệp phụ trợ, nhằm khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

4. Phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển:

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển nhân lực công nghiệp, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đa dạng hóa các hình thức đào tạo; mở rộng liên danh, liên kết với các cơ sở đào tạo có năng lực nhằm tạo ra nguồn nhân lực công nghiệp có khả năng làm chủ và tiếp nhận các công nghệ sản xuất mới; xây dựng lực lượng lao động có tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tay nghề cao, có năng lực tiếp thu và sáng tạo công nghệ mới, lao động đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao.

5. Phát triển khoa học và công nghệ để đáp ứng yêu cầu cho phát triển công nghiệp:

- Hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất kinh doanh, xác định doanh nghiệp là lực lượng quan trọng và là trung tâm trong phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ. Tăng cường hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển giao các sản phẩm công nghệ.

- Kiểm soát chặt chẽ công nghệ đối với các ngành công nghiệp, tranh thủ công nghệ tiên tiến; đi tắt, đón đầu, tận dụng tối đa lợi thế lao động của địa phương, khai thác có hiệu quả năng lực sản xuất hiện có; quản lý chặt chẽ thiết bị công nghệ đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

6. Phát triển công nghiệp gắn với thị trường tiêu thụ và khai thác tốt các lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt hoạt động xúc tiến thương mại; tăng cường cung cấp thông tin về thị trường, ngành hàng xuất khẩu, các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia để hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thị trường.

- Chủ động tạo lập các mối liên kết công nghiệp, thương mại song phương, đa phương với nhiều cấp độ và hình thức khác nhau. Trước hết liên kết và xúc tiến đầu tư công nghiệp, thương mại trong khu vực ASEAN và các thị trường mà Việt Nam đã ký kết.

7. Công tác bảo vệ môi trường trong phát triển công nghiệp:

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đăng ký đầu tư theo quy định. Các khu, cụm công nghiệp đầu tư mới phải đảm bảo đồng bộ và đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về môi trường, kiên quyết không đánh đổi môi trường để lấy tăng trưởng kinh tế; ưu tiên lựa chọn các dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện môi trường.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động của doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp sản xuất công nghiệp áp dụng quy trình sản xuất sạch, tiến tới sản xuất xanh, tuần hoàn và tái sử dụng; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; kiên quyết xử lý theo quy định đối với các trường hợp gây ô nhiễm, tác động xấu đến môi trường, nhất là các dự án khai thác, chế biến khoáng sản, các dự án sản xuất trong các khu, cụm công nghiệp.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển công nghiệp:

- Thực hiện quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các ngành, địa phương trong lĩnh vực công nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai triển khai thực hiện các dự án đã được chấp thuận đầu tư; chú ý công tác hậu kiểm. Kiên quyết chấm dứt hoạt động và thu hồi chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật đối với các dự án không triển khai, chậm triển khai hoặc triển khai không đúng mục đích, mục tiêu của dự án, gây lãng phí tài nguyên đất đai.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.